

1. Every Lunar New Year, it's the custom in Vietnam that families display a five-fruit tray as an offering to the ancestors on the family altar.

2. The fruits must be carefully selected and well organized on the tray. Normally, the bunch of bananas is usually placed at the bottom with the bananas pointing upright to create a frame.

3. Next, the pomelo is put on top of the bananas. Then other fruits, like oranges, mangoes and apples, are added to fill the gaps between the bananas and the pomelo.

4. The last little gaps are filled with some kumquats to create a full and compact tray of fruits

5. Although it is called a five-fruit tray, families sometimes can put more than five fruits onto the tray to make it more abundant.

A. Các loại trái cây phải được lựa chọn cẩn thận và sắp xếp tốt trên mâm. Thông thường nải chuối thường được đặt ở dưới cùng với nải chuối hướng thẳng đứng để tạo khung.

B. Tuy gọi là mâm ngũ quả nhưng đôi khi các gia đình có thể bày nhiều hơn 5 loại quả lên mâm để mâm ngũ quả thêm phong phú.

C. Mỗi dịp Tết Nguyên đán, theo phong tục ở Việt Nam, các gia đình đều bày mâm ngũ quả để cúng gia tiên trên bàn thờ gia tiên

D. Tiếp theo, người ta xếp múi bưởi lên trên nải chuối. Sau đó, các loại trái cây khác, như cam, xoài và táo, được thêm vào để lấp đầy khoảng trống giữa chuối và bưởi.

E. Những khoảng trống nhỏ cuối cùng được lấp đầy bằng một số quả quýt để tạo thành một khay trái cây đầy đủ và gọn gàng

II: MAIN IDEAS (Ý chính)

a. What (Đó là gì)

b. * display the five-fruit tray (*v. phr.*) (bày mâm ngũ quả)

c. * first-foot (*v. phr.*) (xông đất)

d. * give lucky money (*v. phr.*) (mừng tuổi)

e. * burn votive paper (*v. phr.*) (đốt vàng mã)

f. When (Nó diễn ra khi nào)

g. * in Lunar New Year (*prep, phr.*) (tết Nguyên đán)

h. * on New Year's Eve (*prep, phr.*) (Giao thừa)

i. * in New Year's Day (*prep, phr.*) (tết Dương lịch)

j. * on full moon days (*prep, phr.*) (ngày rằm)

k. How (Nó diễn ra như thế nào)

l. * put the bunch of bananas at the bottom (*prep, phr.*) (bày nải chuối ở dưới cùng)

m. * add other fruits to fill the gaps (*prep, phr.*) (thêm các quả khác vào khoảng trống)

n. * put the pomelo on top of the bananas (*prep, phr.*) (đặt quả bưởi lên trên những quả chuối)

o. * add some kumquats to fill the last gaps (*prep, phr.*) (cài vài quả quất vào các khoảng trống cuối cùng)